

NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I KHỐI 10 NĂM HỌC 2024 – 2025
MÔN GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT

BÀI 3: THỊ TRƯỜNG VÀ CHỨC NĂNG CỦA THỊ TRƯỜNG

1. Khái niệm thị trường

- Thị trường là lĩnh vực trao đổi, mua bán mà ở đó các chủ thể kinh tế tác động qua lại lẫn nhau để xác định giá cả và số lượng hàng hoá, dịch vụ.

2. Các loại thị trường

- Căn cứ theo đối tượng hàng hoá, dịch vụ được trao đổi, mua bán:

+ Thị trường hàng hoá (thị trường gạo, thị trường sắt thép...)

+ Thị trường dịch vụ (thị trường chăm sóc sắc đẹp, thị trường chứng khoán,...) gắn với các loại hàng hoá, dịch vụ khác nhau.

- Căn cứ vào vai trò của các yếu tố được trao đổi, mua bán:

+ Thị trường tư liệu tiêu dùng

+ Thị trường tư liệu sản xuất.

- Căn cứ vào phạm vi hoạt động:

+ Thị trường trong nước

+ Thị trường thế giới.

- Căn cứ vào tính chất và cơ chế vận hành:

+ Thị trường cạnh tranh hoàn hảo

+ Thị trường cạnh tranh không hoàn hảo (độc quyền).

3. Các chức năng của thị trường

- Chức năng của thị trường:

+ Thừa nhận giá trị của hàng hoá.

+ Cung cấp thông tin cho các chủ thể kinh tế.

+ Điều tiết, kích thích hoặc hạn chế sản xuất và tiêu dùng.

BÀI 4: CƠ CHẾ THỊ TRƯỜNG

1. Khái niệm cơ chế thị trường

- Cơ chế thị trường là hệ thống các quan hệ mang tính tự điều chỉnh tuân theo yêu cầu của các quy luật kinh tế như quy luật cạnh tranh, cung - cầu, giá cả,... chi phối hoạt động của các chủ thể kinh tế.

2. Ưu điểm của cơ chế thị trường

- Ưu điểm của cơ chế thị trường:
 - + Kích thích hoạt động và tạo động lực sáng tạo cho các chủ thể kinh tế;
 - + Thúc đẩy các doanh nghiệp cải tiến, phát minh và ứng dụng thành tựu của khoa học - công nghệ, đổi mới tổ chức sản xuất và quản lý kinh doanh;
 - + Thực hiện phân phối các nguồn lực kinh tế một cách tối ưu;
 - + Phát huy tối đa tiềm năng của mọi chủ thể, vùng miền, thúc đẩy liên kết kinh tế trong nước và hội nhập quốc tế.

3. Nhược điểm của cơ chế thị trường

- Nhược điểm của cơ chế thị trường:
 - + Có thể dẫn tới suy thoái tài nguyên, ô nhiễm môi trường và các hiện tượng cạnh tranh không lành mạnh.
 - + Sự vận động của cơ chế thị trường cũng tiềm ẩn nguy cơ khủng hoảng, có thể dẫn đến lạm phát;
 - + Sự phân hoá giàu - nghèo giữa những người sản xuất, kinh doanh.

BÀI 5: GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG VÀ CHỨC NĂNG CỦA GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

1. Khái niệm giá cả thị trường- Giá cả thị trường là giá bán thực tế của hàng hoá, dịch vụ hình thành do các chủ thể kinh tế chi phối và vận động của thị trường quyết định tại một thời điểm, địa điểm nhất định.

2. Chức năng của giá cả thị trường

- Chức năng của giá cả thị trường:
 - + Cung cấp thông tin;
 - + Phân bổ nguồn lực giữa các ngành sản xuất;
 - + Công cụ để Nhà nước thực hiện quản lý, điều tiết, kích thích nền kinh tế.

BÀI 6: NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC VÀ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ NGÂN SÁCH

1. Khái niệm ngân sách nhà nước

- Theo Điều 4 của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, ngân sách nhà nước là toàn bộ các khoản thu, chi của Nhà nước được dự toán và thực hiện trong một khoảng thời gian nhất định do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định để bảo đảm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Nhà nước.

- Ngân sách nhà nước gồm có:

- + Ngân sách địa phương là các khoản thu ngân sách nhà nước phân cấp cho cấp địa phương hưởng, thu bổ sung từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương và các khoản chi ngân sách nhà nước thuộc nhiệm vụ chi của cấp địa phương.

+ Ngân sách trung ương là các khoản thu ngân sách nhà nước phân cấp cho cấp trung ương hưởng và các khoản chi ngân sách nhà nước thuộc nhiệm vụ chi của cấp trung ương.

2. Đặc điểm của ngân sách nhà nước

- Đặc điểm của ngân sách nhà nước:

+ Là một kế hoạch tài chính cần được Quốc hội thông qua trước khi thi hành;
+ Là kế hoạch tài chính của toàn thể quốc gia, được trao cho Chính phủ tổ chức thực hiện nhưng phải đặt dưới sự giám sát trực tiếp của Quốc hội.

+ Ngân sách nhà nước được thiết lập và thực thi hoàn toàn vì mục tiêu mưu cầu lợi ích chung cho toàn thể quốc gia.

+ Ngân sách nhà nước luôn phản ánh mối tương quan giữa quyền lập pháp và quyền hành pháp trong quá trình xây dựng và thực hiện ngân sách.

3. Vai trò của ngân sách nhà nước

- Vai trò của ngân sách nhà nước:

- + Tạo lập nguồn vốn lớn, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và huy động nguồn tài chính;
- + Là công cụ để Nhà nước thực hiện việc điều tiết các hoạt động kinh tế và xã hội;
- + Điều tiết thu nhập dân cư, hạn chế sự bất bình đẳng xã hội.

BÀI 7: THUẾ VÀ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ THUẾ

1. Thuế và một số loại thuế phổ biến

a) Khái niệm về thuế

- Theo khoản 1 Điều 3 Luật Quản lý thuế năm 2019, thuế là một khoản nộp ngân sách nhà nước bắt buộc của tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân theo quy định của các luật thuế.

b) Một số loại thuế phổ biến

- Hệ thống thuế được phân loại như sau:

+ **Thuế trực thu** là thuế mà người nộp thuế đồng thời là người chịu thuế (loại thuế này trực tiếp điều tiết vào thu nhập của người nộp thuế). Thuế trực thu gồm: thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân,...

+ **Thuế gián thu** là thuế mà người chịu thuế và người nộp thuế không cùng là một loại thuế này điều tiết gián tiếp vào thu nhập của người tiêu dùng hàng hoá, dịch vụ thông qua cơ chế giá hàng hoá, dịch vụ). Thuế gián thu gồm: thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế xuất nhập khẩu,...

2. Vai trò của thuế

- Vai trò của thuế:

+ Là nguồn thu chủ yếu của ngân sách nhà nước. Đây là nguồn thu quan trọng nhất, mang tính chất ổn định, lâu dài cho ngân sách nhà nước.

+ Là công cụ điều tiết kinh tế vĩ mô như kiềm chế lạm phát, ổn định giá cả, kích thích đầu tư, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững.

+ Điều tiết thu nhập, thực hiện công bằng an sinh xã hội.

3. Quyền và nghĩa vụ công dân trong thực hiện pháp luật về thuế

- Một số quyền và nghĩa vụ của công dân về thuế theo Điều 16 và Điều 17 của Luật Quản lý thuế năm 2019:

+ Được hỗ trợ, hướng dẫn thực hiện việc nộp thuế; cung cấp thông tin, tài liệu để thực hiện nghĩa vụ, quyền lợi về thuế.

+ Được giữ bí mật thông tin, trừ các thông tin không phải cung cấp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc thông tin công khai về thuế theo quy định của pháp luật.

+ Hưởng các ưu đãi về thuế, hoàn thuế theo quy định của pháp luật về thuế; được biết thời hạn giải quyết hoàn thuế, số tiền thuế không được hoàn và căn cứ pháp lý đối với số tiền thuế không được hoàn,

+ Yêu cầu cơ quan quản lý thuế xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế của mình.

+ Thực hiện đăng ký thuế, sử dụng mã số thuế theo quy định của pháp luật.

+ Nộp tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt đầy đủ, đúng thời hạn, đúng địa điểm.

+ Khai thuế chính xác, trung thực và nộp hồ sơ thuế đúng thời hạn; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ thuế.

+ Chấp hành quyết định, thông báo, yêu cầu của cơ quan quản lý thuế, công chức quản lý thuế theo quy định của pháp luật

- Hết -

Chúc các em ôn tập và làm bài thi tốt!